

BỘ Y TẾ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 451 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bạch Mai****BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Bệnh viện Bạch Mai tại Tờ trình số 355/TTr-BM ngày 24/01/2024 về việc đề nghị phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bạch Mai;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

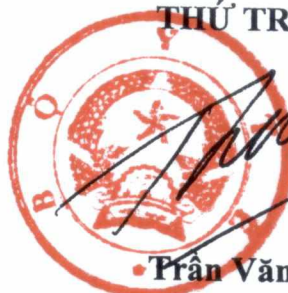
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bạch Mai trực thuộc Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Bãi bỏ Quyết định số 1027/QĐ-BYT ngày 26/3/2015 của Bộ Y tế và các văn bản trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *vt*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Vụ/Cục thuộc Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**Prân Văn Thuận**

BỘ Y TẾ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bạch Mai**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 451/QĐ-BYT
ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Chương I.**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và mối quan hệ công tác của Bệnh viện Bạch Mai (sau đây gọi tắt là Bệnh viện).

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Bệnh viện Bạch Mai là Bệnh viện đa khoa cấp chuyên sâu kỹ thuật cao trực thuộc Bộ Y tế, được thành lập theo Nghị định số 615-ZY/ND/3A ngày 19/7/1955 quy định tổ chức các cơ quan kế cận và trực thuộc Bộ Y tế của Bộ trưởng Bộ Y tế (tiền thân là Bệnh viện Lây Cống Vọng được xây dựng từ năm 1911), được xác định lại tại Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế, được công nhận là bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt theo Quyết định số 186/QĐ-BNV ngày 25/01/2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Bệnh viện là đơn vị sự nghiệp y tế trực thuộc Bộ Y tế, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản theo quy định của pháp luật, có trụ sở làm việc tại số 78, Đường Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điều 3. Tên gọi và trụ sở của Bệnh viện

1. Tên giao dịch:

- Tên tiếng Việt: Bệnh viện Bạch Mai
- Tên viết tắt tiếng Việt: BM
- Tên tiếng Anh: Bach Mai Hospital
- Tên viết tiếng Pháp: L' Hôpital Bach Mai

2. Địa chỉ giao dịch:

a) Địa chỉ: Bệnh viện Bạch Mai (Số 78, đường Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

- Bệnh viện Bạch Mai cơ sở Phủ Lý, Hà Nam (Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam)

b) Số điện thoại: +84.24.38686390

c) Email: vanphongbvbvbm.vt@bachmai.edu.vn

d) Trang thông tin điện tử: <http://bachmai.gov.vn>

đ) Logo:



Điều 4. Quản lý nhà nước đối với Bệnh viện

Bệnh viện chịu sự quản lý nhà nước về y tế của Bộ Y tế và cấp có thẩm quyền; chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của địa phương nơi Bệnh viện đặt trụ sở làm việc.

Điều 5. Tổ chức Đảng và các đoàn thể

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Bệnh viện lãnh đạo các hoạt động của Bệnh viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong khuôn khổ Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp khác trong Bệnh viện được thành lập, hoạt động và phối hợp hoạt động theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền để thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Bệnh viện và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp theo quy định của Điều lệ tổ chức đó.

Chương II.

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 6. Chức năng

1. Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng.
2. Đào tạo và tham gia đào tạo nhân lực y tế.
3. Nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại, hợp tác trong nước và hợp tác quốc tế trong khám bệnh, chữa bệnh.
4. Thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao công nghệ và xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên khoa.
5. Tham mưu, đề xuất các chiến lược và chính sách phát triển hệ thống y tế thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.
6. Dự phòng bệnh, tật; tham gia phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa.
7. Giám định y khoa.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a) Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa; khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; khám bệnh, chữa bệnh từ xa; khám bệnh, chữa bệnh lưu động và các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khác.

b) Tổ chức ứng dụng các kỹ thuật y học hiện đại trong chẩn đoán và điều trị người bệnh theo quy định của pháp luật.

c) Phục hồi chức năng tại Bệnh viện và phục hồi chức năng tại cộng đồng; cung cấp và hướng dẫn sử dụng dụng cụ trợ giúp cho người bệnh;

d) Pha chế thuốc, bào chế các dạng thuốc y học cổ truyền theo đúng quy chế sử dụng thuốc và quy định kỹ thuật bệnh viện trong bào chế thuốc, đảm bảo cung ứng thuốc cho người bệnh. Khám, chữa bệnh bằng phương pháp y học cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh.

đ) Thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại để phẫu thuật Tạo hình - Thẩm mỹ.

e) Tổ chức vận động, tiếp nhận, thu gom, sàng lọc, sản xuất, lưu trữ, cấp phát máu, các chế phẩm máu và các bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật.

g) Kiểm tra, khám sức khỏe và cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho các đối tượng đi công tác, học tập, lao động ở trong nước và nước ngoài; khám sức khỏe cho người nước ngoài và các đối tượng kết hôn với người nước ngoài.

h) Nghiên cứu, áp dụng, mở rộng quy mô, phạm vi các hoạt động dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật.

i) Tổ chức hoạt động quản lý bệnh không lây nhiễm theo quy định.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh khác theo sự phân công, huy động, điều động của Bộ Y tế.

2. Đào tạo và tham gia đào tạo nhân lực y tế theo quy định của pháp luật

a) Là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo liên tục cho nhân viên y tế trong nước và nước ngoài;

b) Là cơ sở thực hành của các cơ sở giáo dục trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

c) Hợp tác với các cơ sở, đối tác trong nước và nước ngoài trong nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực y tế.

d) Đào tạo dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật y, bác sĩ, bác sĩ nội trú, thạc sĩ y học, tiến sĩ y học, bác sĩ chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II theo quy định và được cấp có thẩm quyền cho phép.

đ) Đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh cho người có văn bằng chuyên môn y để cấp giấy phép hành nghề theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3. Nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a) Triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phòng bệnh, đào tạo và chuyển giao công nghệ về lĩnh vực y tế, giám định y khoa;

b) Chủ trì và tham gia công trình nghiên cứu khoa học các cấp theo sự phân công của cấp có thẩm quyền;

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế; cử cán bộ đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài; mời chuyên gia nước ngoài, tiếp nhận người nước ngoài đến nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học tập tại Bệnh viện;

d) Thực hiện các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo đúng quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo tuyến, chuyển giao công nghệ và xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên khoa:

a) Là đầu mối tham mưu cho Bộ Y tế chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng và phát triển mô hình, mạng lưới, chương trình thuộc lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, giám định y khoa trong phạm vi cả nước;

b) Là đầu mối xây dựng, đề xuất chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm thuộc chương trình, dự án thuộc lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, giám định y khoa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai theo phân công;

c) Là đầu mối hoặc tham gia xây dựng các hướng dẫn, quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, giám định y khoa trình Bộ Y tế phê duyệt ban hành; biên soạn, phát hành các tài liệu giảng dạy, tài liệu chuyên môn thuộc lĩnh vực y, dược, giám định y khoa;

d) Chuyển giao và hỗ trợ các kỹ thuật chuyên môn cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác theo chỉ đạo, phân công của Bộ Y tế và theo nhu cầu;

đ) Hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ các hoạt động chuyên môn cho các cơ sở y tế có nhu cầu.

5. Tham mưu và đề xuất chiến lược, chính sách:

a) Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, giám định y khoa thuộc lĩnh vực được phân công và đánh giá quá trình triển khai các chiến lược, chính sách thuộc lĩnh vực được phân công.

b) Tham mưu, đề xuất với Bộ Y tế và các cấp có thẩm quyền các giải pháp phát triển mạng lưới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lĩnh vực được phân công.

6. Dự phòng bệnh, tật; tham gia phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa:

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong và ngoài ngành y tế để thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, tai nạn sinh hoạt theo phân công của Bộ Y tế;

b) Thực hiện các nhiệm vụ phòng bệnh, phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

7. Công tác giám định y khoa

a) Tổ chức khám, giám định y khoa để xác định tình trạng sức khỏe, tỷ lệ phần trăm (%) tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh tật, bệnh nghề nghiệp cho các đối tượng theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo công tác chuyên môn, công tác đào tạo và chỉ đạo tuyên về giám định y khoa đối với các tỉnh, thành phố thuộc phạm vi được phân công.

8. Quản lý bệnh viện

a) Xây dựng, triển khai thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

b) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển Bệnh viện; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị, quản lý tổ chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, vật tư trang thiết bị của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức thực hiện đúng các quy định của nhà nước về thu, chi ngân sách tại Bệnh viện.

d) Huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội nhằm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mở rộng các hoạt động dịch vụ của Bệnh viện theo quy định của pháp luật để phát triển hoạt động chuyên môn, tăng nguồn kinh phí, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, góp phần cải thiện đời sống viên chức, người lao động.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác phù hợp với chức năng của Bệnh viện theo quy định của pháp luật hoặc theo sự phân công, chỉ đạo của Bộ Y tế.

Điều 8. Quyền hạn của Bệnh viện

1. Bệnh viện được tự chủ trong việc tổ chức các hoạt động của Bệnh viện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

2. Bệnh viện được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

3. Bệnh viện được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác chuyên môn và công tác khác theo quy định của pháp luật.

4. Bệnh viện được đưa ra những kết luận khoa học làm cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng xem xét, xử lý và ứng dụng trong thực tiễn; được đề xuất với các cấp có thẩm quyền về các giải pháp triển khai chiến lược, chính sách y tế theo quy định.

5. Bệnh viện được quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, khởi kiện các hành vi xâm hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của Bệnh viện và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Nghĩa vụ của Bệnh viện

1. Bảo đảm mọi hoạt động của Bệnh viện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và tuân thủ các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước Bộ Y tế và trước pháp luật về hoạt động của Bệnh viện.

2. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả hoạt động của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Đối tượng phục vụ của Bệnh viện

1. Người bệnh cấp cứu.
2. Người bệnh do các cơ sở y tế khác chuyển đến khám, chữa bệnh.
3. Người bệnh có nhu cầu khám, chữa bệnh và tư vấn theo yêu cầu.
4. Người bệnh là người nước ngoài.
5. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu kiểm tra sức khoẻ và khám bệnh.
6. Tổ chức, cá nhân đến học tập, công tác, nghiên cứu khoa học và các đối tượng khác đến làm việc theo quy định của pháp luật.

Chương III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 11. Quy mô giường bệnh

1. Bệnh viện có quy mô 3.600 giường.
2. Quy mô giường bệnh của Bệnh viện được điều chỉnh hằng năm và do Bộ Y tế quyết định khi đáp ứng đủ các yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật, nhân lực, trang thiết bị và cơ sở vật chất.
3. Cơ sở 2 tại Hà Nam, sau khi được thành lập theo quyết định của cấp có thẩm quyền; Bệnh viện sẽ trình Bộ Y tế phê duyệt quy mô giường bệnh phù hợp với cơ sở vật chất, trang thiết bị để đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh phục vụ nhân dân.

Điều 12. Lãnh đạo, quản lý Bệnh viện

1. Giám đốc và các Phó Giám đốc Bệnh viện do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc là người đứng đầu Bệnh viện chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bệnh viện.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc một số công việc được phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về công việc được giao.

4. Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay mặt Giám đốc điều hành và giải quyết các công việc của Bệnh viện khi Giám đốc vắng mặt.

5. Các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền Giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm được thực hiện theo quy trình, quy định của Bệnh viện, của Bộ Y tế và các văn bản pháp luật có liên quan; chức danh khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế thì Bệnh viện thực hiện theo quy định báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét, quyết định.

6. Kế toán trưởng Bệnh viện do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm theo quy định; Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về mọi công việc trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của kế toán trưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Các Hội đồng, Ban

Các Hội đồng/Ban trong Bệnh viện được thành lập để phục vụ nhiệm vụ chính trị của Bệnh viện và quy định của pháp luật.

1. Các Hội đồng

- a) Hội đồng Quản lý chất lượng.
- b) Hội đồng Khoa học công nghệ và đào tạo.
- c) Hội đồng Thuốc và điều trị.
- d) Hội đồng Dinh dưỡng.
- đ) Hội đồng Điều dưỡng.
- e) Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn.
- g) Hội đồng Bảo hộ lao động.
- h) Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học.
- i) Hội đồng Thi đua, khen thưởng.
- k) Hội đồng Lương.
- l) Hội đồng Tuyển dụng.

2. Các Ban

- a) Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh.
- b) Ban chỉ đạo chuyển đổi số.
- c) Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng.

Các Hội đồng/Ban khác được thành lập khi có nhu cầu và việc thành lập phải tuân thủ các quy định của pháp luật.

Điều 14. Cơ cấu tổ chức

I. Bệnh viện Bạch Mai

1. Khối hành chính: Có 12 phòng chức năng, 1 viện, gồm:

- 1.1. Văn phòng Bệnh viện (phụ trách Hợp tác quốc tế)
- 1.2. Phòng Tổ chức cán bộ
- 1.3. Phòng Kế hoạch tổng hợp
- 1.4. Phòng Điều dưỡng
- 1.5. Phòng Tài chính kế toán
- 1.6. Phòng Hành chính quản trị
- 1.7. Phòng Công nghệ thông tin
- 1.8. Phòng Vật tư trang thiết bị y tế
- 1.9. Phòng Quản lý chất lượng
- 1.10. Phòng Công tác xã hội
- 1.11. Phòng Kiểm soát nội bộ
- 1.12. Phòng Quản lý dự án đầu tư và Đấu thầu
- 1.13. Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y Dược Bạch Mai
 - a) Phòng Đào tạo
 - b) Phòng Chỉ đạo tuyển
 - c) Phòng Mô phỏng và Khảo thí y học
 - d) Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học
 - e) Phòng Thử nghiệm lâm sàng
 - f) Phòng Khoa học dữ liệu và Hỗ trợ xuất bản
 - g) Khoa Y Dược lâm sàng

2. Khối lâm sàng: 14 khoa, 22 trung tâm và 3 viện, gồm:

- 2.1. Khoa Khám bệnh
- 2.2. Khoa Chấn thương Chỉnh hình và Cột sống
- 2.3. Khoa Da liễu và Bỏng
- 2.4. Khoa Mắt
- 2.5. Khoa Nội tiết - Đái tháo đường
- 2.6. Khoa Phẫu thuật thần kinh
- 2.7. Khoa Phẫu thuật lồng ngực
- 2.8. Khoa Phẫu thuật Tạo hình Thẩm mỹ

- 2.9. Khoa Phẫu thuật Tiết niệu
- 2.10. Khoa Phụ sản
- 2.11. Khoa Răng hàm mặt
- 2.12. Khoa Tai mũi họng
- 2.13. Khoa Y học cổ truyền
- 2.14. Khoa Khám, chữa bệnh theo yêu cầu
- 2.15. Trung tâm Bệnh nhiệt đới
 - a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Đơn nguyên quản lý ngoại trú HIV
 - c) Khoa Tư vấn bệnh Truyền nhiễm và thăm dò chức năng
 - d) Khoa Hồi sức tích cực truyền nhiễm
 - e) Khoa Nhiễm khuẩn tổng hợp
 - f) Khoa Viêm gan Virus
 - g) Khoa Virus - Ký sinh trùng
 - h) Khoa Truyền nhiễm Nhi
 - i) Khoa Điều trị nội trú ban ngày
- 2.16. Trung tâm Cấp cứu A9
 - a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Cấp cứu Nội
 - c) Khoa Cấp cứu Ngoại và Chấn thương
 - d) Đơn nguyên Cấp cứu ngoại viện
- 2.17. Trung tâm Chống độc
 - a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Hồi sức chống độc
 - c) Khoa Độc học lâm sàng
 - d) Khoa Xét nghiệm độc chất
 - e) Đơn nguyên thông tin chống độc
- 2.18. Trung tâm Cơ xương khớp
 - a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Cơ xương khớp miễn dịch, tự miễn
 - c) Khoa Cơ xương khớp viêm
 - d) Khoa Cơ xương khớp tổng hợp
 - e) Khoa Thăm dò chức năng cơ xương khớp
 - f) Khoa Tư vấn và Điều trị nội trú ban ngày

- 2.19. Trung tâm Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Lâm sàng Dị ứng và Miễn dịch
 - c) Khoa Xét nghiệm Dị ứng và Miễn dịch
- 2.20. Trung tâm Dinh dưỡng lâm sàng
- 2.21. Trung tâm Đột quy
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Hồi sức tích cực đột quy não
 - c) Khoa Đột quy não cấp - bán cấp
 - d) Khoa Bệnh lý mạch máu não
 - e) Khoa Điều trị nội trú ban ngày
- 2.22. Trung tâm Gây mê hồi sức
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Gây mê
 - c) Khoa Hồi sức tích cực ngoại
 - d) Đơn nguyên Giảm đau
- 2.23. Trung tâm Gen trị liệu
- 2.24. Trung tâm Hô hấp
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Hồi sức tích cực hô hấp
 - c) Khoa Bệnh phổi tắc nghẽn
 - d) Khoa Bệnh Hô hấp tổng hợp
 - e) Khoa Thăm dò chức năng hô hấp
 - f) Khoa Nội soi và Can thiệp hô hấp
 - g) Khoa Điều trị nội trú ban ngày
- 2.25. Trung tâm Hồi sức tích cực
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Hồi sức tích cực 1
 - c) Khoa Hồi sức tích cực 2
- 2.26. Trung tâm Hỗ trợ sinh sản
- 2.27. Trung tâm Huyết học và Truyền máu
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Bệnh máu tổng hợp
 - c) Khoa Bệnh máu ác tính
 - d) Khoa Bệnh máu lành tính

- e) Khoa Truyền máu
 - f) Khoa Tế bào và Tổ chức học
 - g) Khoa Đông máu và Miễn dịch huyết học
 - h) Khoa Di truyền tế bào và Sinh học phân tử
 - i) Khoa Ghép tế bào gốc tạo máu
 - j) Khoa Điều trị nội trú ban ngày
- 2.28. Trung tâm Khám bệnh và điều trị trong ngày
- 2.29. Trung tâm Nhi khoa
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Hồi sức tích cực nhi khoa
 - c) Khoa Sơ sinh
 - d) Khoa Nhi tổng hợp
 - e) Khoa Điều trị nội trú ban ngày và thăm dò chức năng
- 2.30. Trung tâm Phẫu thuật tiêu hoá
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Phẫu thuật Ống tiêu hóa
 - c) Khoa Phẫu thuật Gan mật tụy
- 2.31. Trung tâm Phục hồi chức năng
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Phục hồi chức năng đột quỵ và tổn thương não
 - c) Khoa Phục hồi chức năng tổn thương tủy sống
 - d) Khoa Phục hồi chức năng tổng hợp
 - e) Khoa Kỹ thuật phục hồi chức năng
 - f) Khoa Điều trị nội trú ban ngày
- 2.32. Trung tâm Thận - Tiết niệu và Lọc máu
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Thận - Tiết niệu
 - c) Khoa Nam học và Y học giới tính
 - d) Khoa Thận nhân tạo
 - e) Khoa Ghép thận
 - f) Khoa Điều trị nội trú ban ngày
- 2.33. Trung tâm Tiêu hoá - Gan mật
- a) Văn phòng Trung tâm
 - b) Khoa Bệnh lý gan
 - c) Khoa Bệnh lý tiêu hoá trên

- d) Khoa Bệnh lý tiêu hoá dưới
- e) Khoa Bệnh lý mật tụy
- f) Khoa Nội soi và Thăm dò chức năng Tiêu hoá - Gan mật
- g) Khoa Điều trị nội trú ban ngày

2.34. Trung tâm Thần kinh

- a) Văn phòng Trung tâm.
- b) Khoa Hồi sức tích cực thần kinh
- c) Khoa Đột quỵ và Bệnh lý mạch máu não
- d) Khoa Động kinh và Thần kinh trẻ em
- e) Khoa Thần kinh nhiễm khuẩn
- f) Khoa Thần kinh tổng hợp
- g) Khoa Tư vấn và Thăm dò chức năng thần kinh
- h) Khoa Điều trị nội trú ban ngày

2.35. Trung tâm Y học hạt nhân và Ung bướu

- a) Văn phòng Trung tâm
- b) Khoa Y học hạt nhân
- c) Khoa Xạ trị - Xạ phẫu
- d) Khoa Ung bướu Vú - Phụ khoa
- e) Khoa Ung bướu lồng ngực
- f) Khoa Ung bướu tiêu hoá
- g) Khoa Ung bướu tổng hợp
- h) Khoa Ung bướu đầu cổ
- i) Khoa Ung bướu tiết niệu - sinh dục
- j) Khoa quốc tế, điều trị ung bướu theo yêu cầu
- k) Khoa Cấp cứu và Chăm sóc giảm nhẹ
- l) Đơn nguyên Gen trị liệu (cơ sở để thành lập Trung tâm Gen trị liệu)
- m) Khoa Điều trị nội trú ban ngày

2.36. Trung tâm Y tế Quốc tế Bạch Mai

2.37. Viện Giám định Y khoa

2.38. Viện Sức khoẻ tâm thần

- a) Văn phòng Viện
- b) Khoa Sang chấn tâm lý và Sức khoẻ tình dục
- c) Khoa Sức khoẻ tâm thần trẻ em và vị thành niên
- d) Khoa Rối loạn loạn thần và Y học tự sát
- e) Khoa Rối loạn cảm xúc và ăn uống

- f) Khoa Rối loạn sử dụng chất và Y học hành vi
- g) Khoa Sức khỏe tâm thần người cao tuổi
- h) Khoa Y học giấc ngủ
- i) Khoa Tâm lý lâm sàng
- j) Khoa Tư vấn và Điều trị nội trú ban ngày

2.39. Viện Tim mạch

- a) Văn phòng Viện
- b) Khoa Hồi sức và Cấp cứu tim mạch (C1)
- c) Khoa Quản lý và Điều trị suy tim (Q1)
- d) Khoa Bệnh Van tim và Cấu trúc (C2)
- e) Khoa Quản lý Rối loạn nhịp tim (C3)
- f) Khoa Nội Tim mạch tổng hợp (C4)
- g) Khoa Bệnh mạch máu (C6)
- h) Khoa Bệnh Động mạch vành (C7)
- i) Khoa Tim bẩm sinh và các bệnh tim cấu trúc (Q2)
- j) Khoa Quốc tế và Điều trị theo yêu cầu (C9)
- k) Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Hồi sức tích cực (C8)
- l) Khoa Tim mạch can thiệp
- m) Khoa Tư vấn ngoại trú bệnh tim mạch theo yêu cầu
- n) Khoa Thăm dò chẩn đoán không xâm lấn
- o) Khoa Điều trị nội trú ban ngày và Tim mạch thể thao (C5)

3. Khối cận lâm sàng: Có 4 khoa và 2 trung tâm

3.1. Khoa Dược

3.2. Khoa Hóa sinh

3.3. Khoa Vi sinh

3.4. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

3.5. Trung tâm Giải phẫu bệnh - Tế bào học

3.6. Trung tâm Điện quang chẩn đoán và can thiệp

- a) Văn phòng Trung tâm
- b) Khoa Điện quang Chẩn đoán và Can thiệp Thần kinh - Đầu cổ
- c) Khoa Điện quang Chẩn đoán và Can thiệp tổng quát
- d) Khoa Điện quang Cấp cứu
- e) Khoa Điện quang Tim mạch và lồng ngực.

4. Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai

5. Tạp chí Y học lâm sàng

6. Phòng Y tế cơ quan

Quản lý hồ sơ sức khỏe và nhận đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu cho viên chức, người lao động của Bệnh viện Bạch Mai theo Luật Bảo hiểm y tế và văn bản có liên quan.

II. Bệnh viện Bạch Mai cơ sở Phủ Lý, Hà Nam

1. Khối hành chính: Có 10 phòng, gồm:

- 1.1. Phòng Tổ chức cán bộ
- 1.2. Phòng Kế hoạch tổng hợp
- 1.3. Phòng Điều dưỡng
- 1.4. Phòng Tài chính kế toán
- 1.5. Phòng Hành chính quản trị
- 1.6. Phòng Công nghệ thông tin
- 1.7. Phòng Vật tư trang thiết bị y tế
- 1.8. Phòng Quản lý chất lượng
- 1.9. Phòng Công tác xã hội
- 1.10. Phòng Đào tạo - Chỉ đạo tuyển và Nghiên cứu khoa học

2. Khối lâm sàng: Có 21 khoa, gồm:

- 2.1. Khoa Khám bệnh
- 2.2. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc
- 2.3. Khoa Tim mạch
- 2.4. Khoa Nhi - Sơ sinh
- 2.5. Khoa Ngoại tổng hợp
- 2.6. Khoa Phụ sản
- 2.7. Khoa Gây mê hồi sức
- 2.8. Khoa Y học hạt nhân và Ung bướu
- 2.9. Khoa Huyết học và Truyền máu
- 2.10. Khoa Bệnh nhiệt đới
- 2.11. Khoa Dự ứng - Miễn dịch lâm sàng
- 2.12. Khoa Hô hấp
- 2.13. Khoa Tiêu hoá - Gan mật
- 2.14. Khoa Thận và lọc máu
- 2.15. Khoa Nội tiết - Đái tháo đường
- 2.16. Khoa Cơ xương khớp
- 2.17. Khoa Mắt - Răng hàm mặt
- 2.18. Khoa Tai mũi họng

- 2.19. Khoa Thần kinh
- 2.20. Khoa Phục hồi chức năng
- 2.21. Khoa Dinh dưỡng lâm sàng.
- 3. Khối cận lâm sàng: Có 6 khoa, gồm:
 - 3.1. Khoa Dược.
 - 3.2. Khoa Hoá sinh
 - 3.3. Khoa Vi sinh
 - 3.4. Khoa Giải phẫu bệnh - Tế bào học
 - 3.5. Khoa Điện quang
 - 3.6. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Điều 15. Thành lập, tổ chức lại, giải thể

1. Bệnh viện được xây dựng đề án, phê duyệt, quyết định thành lập và quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các tổ chức cấu thành thuộc Bệnh viện có tên trong Quy chế này.

2. Ngoài các viện, trung tâm, khoa, phòng... có tên trên, Bệnh viện được xây dựng đề án, phê duyệt và quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các viện, trung tâm, khoa, phòng... khác trực thuộc Bệnh viện theo quy định của pháp luật để hoạt động cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trừ các đơn vị hạch toán độc lập có tài khoản và con dấu riêng).

3. Đối với các đơn vị hạch toán độc lập có tài khoản và con dấu riêng thuộc Bệnh viện, Bệnh viện phải xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể và báo cáo Bộ Y tế xem xét, quyết định.

Điều 16. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, quyết định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Bệnh viện trên cơ sở nguồn thu, chi các năm trước và quỹ dự phòng của Bệnh viện, báo cáo Bộ Y tế theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm rà soát, bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Bệnh viện cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu công việc thực tế tại Bệnh viện, bảo đảm ổn định thu nhập cho viên chức, người lao động và quỹ dự phòng của Bệnh viện.

Điều 17. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

- 1. Kế hoạch tuyển dụng:

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động chuyên môn, nhu cầu công việc, vị trí việc làm, quỹ tiền lương của Bệnh viện, Giám đốc Bệnh viện tổ chức xây dựng và phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của Bệnh viện, báo cáo Bộ Y tế để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát.

2. Tuyển dụng:

a) Giám đốc Bệnh viện được tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật; được quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng; được quyết định tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển; được tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển và phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức của đơn vị theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

b) Việc tiếp nhận vào viên chức thực hiện theo đúng quy định của Luật viên chức và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Ký kết hợp đồng làm việc:

Giám đốc Bệnh viện tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức và ký kết hợp đồng làm việc với viên chức theo quy định của pháp luật.

4. Bố trí phân công công việc

Giám đốc Bệnh viện phân công nhiệm vụ cho viên chức phù hợp với chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm và yêu cầu của vị trí việc làm, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ.

5. Thăng hạng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

a) Giám đốc Bệnh viện được tổ chức các kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức trong Bệnh viện từ hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng IV, hạng III đối với viên chức đã hoàn thành thời gian tập sự sau tuyển dụng.

c) Giám đốc Bệnh viện được bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí việc làm, năng lực và trình độ đối với viên chức các hạng khác khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

6. Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm ban hành quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh quản lý trong các đơn vị thuộc Bệnh viện mà không thuộc phạm vi điều chỉnh theo các quy định của Bộ Y tế.

7. Thực hiện chế độ, chính sách

a) Giám đốc Bệnh viện được quyết định việc xếp lương và nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với

viên chức và người lao động theo thẩm quyền được phân cấp và đúng quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Bệnh viện thực hiện chế độ nghỉ hưu, các chế độ chính sách khác bảo đảm quyền lợi của viên chức và người lao động theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

8. Đánh giá, phân loại

Giám đốc Bệnh viện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại đối với viên chức, người lao động hằng năm theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Nghĩa vụ, trách nhiệm của viên chức, người lao động

Viên chức, người lao động của Bệnh viện phải đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định, phải hoàn thành nhiệm vụ được giao, phải tôn trọng người bệnh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bệnh và có trách nhiệm tham gia các hoạt động chung của Bệnh viện; không ngừng học tập, rèn luyện, tu dưỡng để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phải chấp hành sự phân công công việc của quản lý viện, trung tâm, khoa, phòng và lãnh đạo Bệnh viện.

Điều 19. Quyền lợi của viên chức, người lao động

Viên chức, người lao động của Bệnh viện có quyền được bảo đảm các điều kiện cho hoạt động nghề nghiệp, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ điều kiện, phù hợp với vị trí việc làm và được hưởng các quyền theo quy định đối với viên chức, người lao động, được pháp luật bảo vệ trong khi thực thi nhiệm vụ và chức trách của mình.

Điều 20. Cộng tác viên và hợp đồng lao động

1. Cộng tác viên là các chuyên gia, cán bộ khoa học trong nước và nước ngoài được Bệnh viện mời tham gia, tư vấn theo lĩnh vực chuyên môn, nội dung công việc và theo quy định của pháp luật do Giám đốc Bệnh viện ký hợp đồng lao động và các hình thức hợp tác khác theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Bệnh viện được ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng dịch vụ để thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ với các cá nhân, chuyên gia, cán bộ khoa học trong nước và nước ngoài theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ và các văn bản quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV.

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 21. Cơ chế quản lý tài chính

1. Bệnh viện là đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Bộ Y tế, được phân loại tự chủ theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

2. Bệnh viện có tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản và các nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công theo các quy định của pháp luật về tài chính kế toán.

3. Khi chuyển đổi cơ chế quản lý tài chính thì phải báo cáo Bộ Y tế xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị và xây dựng cơ bản

1. Bệnh viện có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị theo đúng quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và theo Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Bệnh viện.

2. Hàng năm, Bệnh viện phải bố trí kinh phí thường xuyên để bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định trang thiết bị máy móc theo quy định.

3. Việc quản lý, sử dụng tài sản công phải được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm chất lượng, an toàn và hiệu quả.

4. Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản phải thực hiện và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương V.

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 23. Mối quan hệ với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong nước

1. Bệnh viện được hợp tác với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài ngành y tế từ Trung ương đến địa phương theo quy định của pháp luật để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Bệnh viện có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giảng viên, giáo viên, sinh viên các cơ sở đào tạo nhân lực y tế hoặc cán bộ của các đơn vị y tế tuyển dưới đến công tác và học tập.

3. Bệnh viện là đơn vị giúp Bộ trưởng Bộ Y tế tổ chức chỉ đạo về chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở y tế tuyển dưới theo khu vực được phân công.

Điều 24. Mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân nước ngoài

Bệnh viện được chủ động hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các cá nhân người nước ngoài trong hoạt động khoa học và công nghệ, đào tạo và phát triển chuyên môn thuộc lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 25. Mối quan hệ với địa phương nơi Bệnh viện đặt trụ sở

Bệnh viện chịu sự quản lý theo địa giới hành chính và có trách nhiệm phối hợp với địa phương nơi đặt trụ sở để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Chương VI.
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Điều khoản thi hành

1. Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Bạch Mai gồm có 06 chương và 26 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo văn bản đã được thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Bệnh viện có văn bản báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp theo quy định. *ng*

